

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 20/03/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		20/03		21/03				22/03		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	93	25	7	-41	37	30	40	-27	-5
	Cửa Ông	82	32	-2	-32	37	31	36	-29	0
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	66	42	-6	-29	30	32	34	-30	2
	Bạch Long Vĩ	73	31	-1	-31	37	33	36	-32	9
Thái Bình	Thái Thụy	60	44	-4	-25	28	31	36	-28	4
Nam Định	Hải Hậu	49	53	-5	-21	26	36	39	-26	8
Ninh Bình	Kim Sơn	46	54	-2	-20	27	34	43	-26	11
Thanh Hóa	Quảng Xương	43	54	0	-19	25	32	44	-27	12
Nghệ An	Diễn Châu	36	51	2	-15	19	29	41	-23	10
	Hòn Ngư	34	51	1	-15	18	31	39	-23	8
Hà Tĩnh	Thạch Hà	28	51	-3	-11	11	32	30	-17	5
Quảng Bình	Quảng Trạch	7	54	-13	7	-4	38	9	2	-6
	Quảng Ninh	-5	51	-17	17	-10	38	-1	11	-7
Quảng Trị	Gio Linh	-15	48	-21	25	-15	38	-11	18	-8
	Cồn Cỏ	-15	48	-22	26	-14	40	-12	18	-8
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-23	39	-23	29	-20	36	-20	24	-9
	Phú Lộc	-29	34	-23	32	-23	36	-25	29	-10
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-33	29	-23	35	-25	34	-29	33	-9
	Hoàng Sa	-24	17	-22	35	-13	28	-36	26	-6
Quảng Nam	Tam Kỳ	-35	25	-23	38	-23	31	-35	34	-7
	Cù Lao Chàm	-33	27	-22	38	-22	32	-31	34	-7
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-34	23	-28	42	-20	31	-43	34	-5
	Lý Sơn	-31	22	-25	40	-19	31	-40	33	-5
Bình Định	Phú Mỹ	-30	19	-30	44	-15	29	-48	31	-2
	Quy Nhơn	-29	18	-31	43	-14	31	-47	33	-2
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-32	14	-33	41	-17	26	-51	26	-8
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-32	23	-28	45	-15	32	-45	29	-5
	Trường Sa	-32	22	-27	42	-15	28	-42	26	-3
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-41	27	-36	45	-25	32	-52	27	-13
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-52	40	-36	47	-16	27	-37	5	12
	Phú Quý	-41	29	-32	44	-20	32	-45	23	-6
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	19	-40	48	-38	79	-61	63	-98	113
	Côn Đảo	42	-62	64	-56	88	-70	77	-109	113
TPHCM	Cần Giờ	32	-49	60	-50	93	-71	76	-112	129
Tiền Giang	Gò Công Tây	36	-50	65	-53	98	-74	82	-118	135
Bến Tre	Ba Tri	44	-57	74	-60	105	-81	90	-125	138
Trà Vinh	Duyên Hải	55	-76	86	-75	115	-94	101	-137	146
Sóc Trăng	Tân Phú	80	-101	109	-93	132	-108	121	-150	155
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	109	-126	126	-108	140	-117	132	-151	146
Cà Mau	Năm Căn	93	-100	99	-79	101	-80	102	-111	95
	Trần Văn Thời	35	-17	21	-6	21	-14	41	-34	26
Kiên Giang	Rạch Giá	18	16	-15	21	-2	11	19	-8	10
	Phủ Quốc	20	18	2	13	-7	8	16	6	-8
	Thổ Chu	15	16	5	12	-10	9	11	5	-10

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.9	Nam, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	1.0 - 2.2	Đông Nam	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.7	Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.4 - 0.7	Đông, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.6	Đông, Đông Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.9	Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.6 - 0.9	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.4 - 0.7	Đông	
Bắc Biển Đông	0.6 - 1.7	Đông Bắc, Đông	
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.4	Đông	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.9	Đông, Đông Nam	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

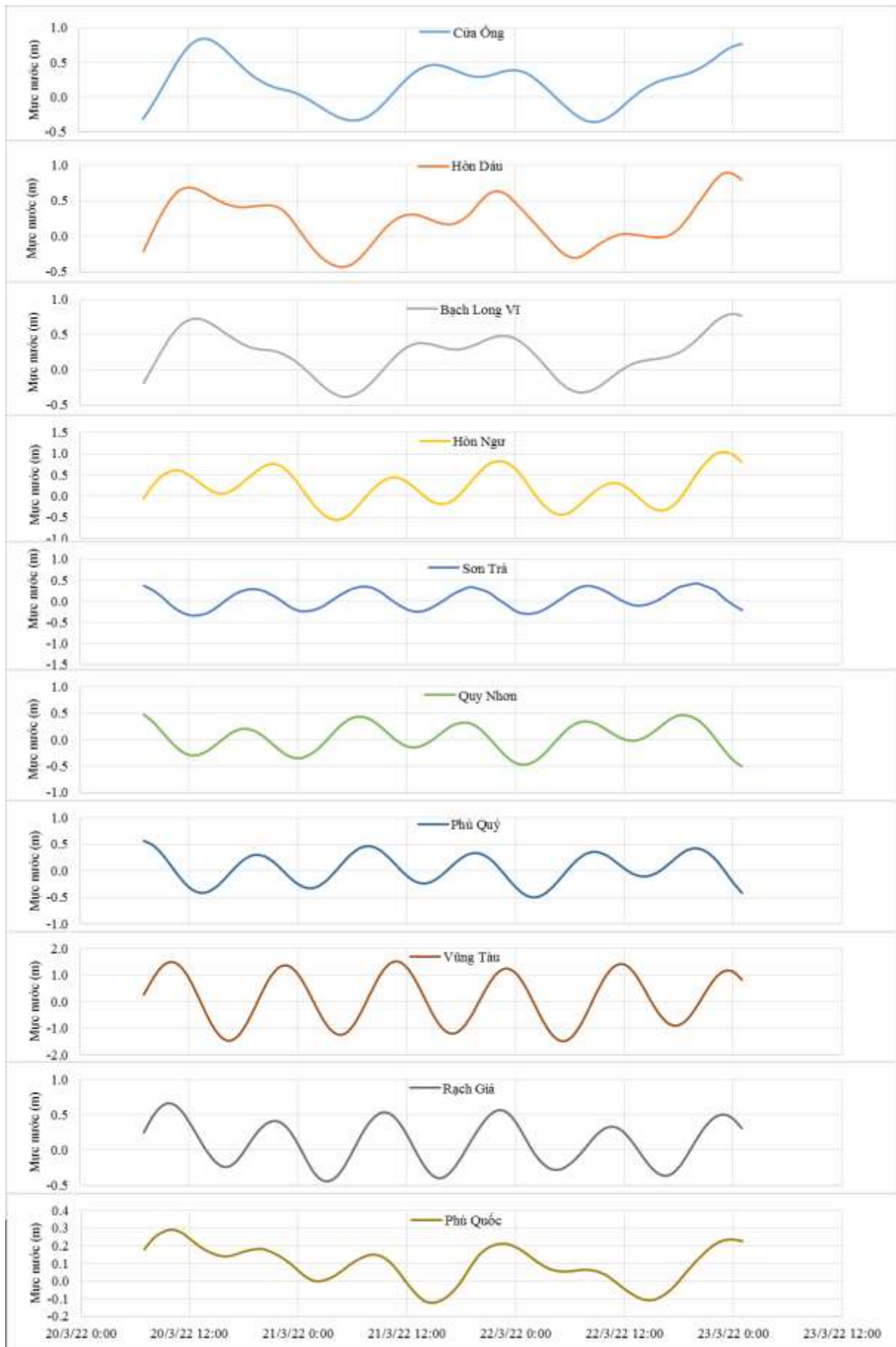
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 21/03/2022

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

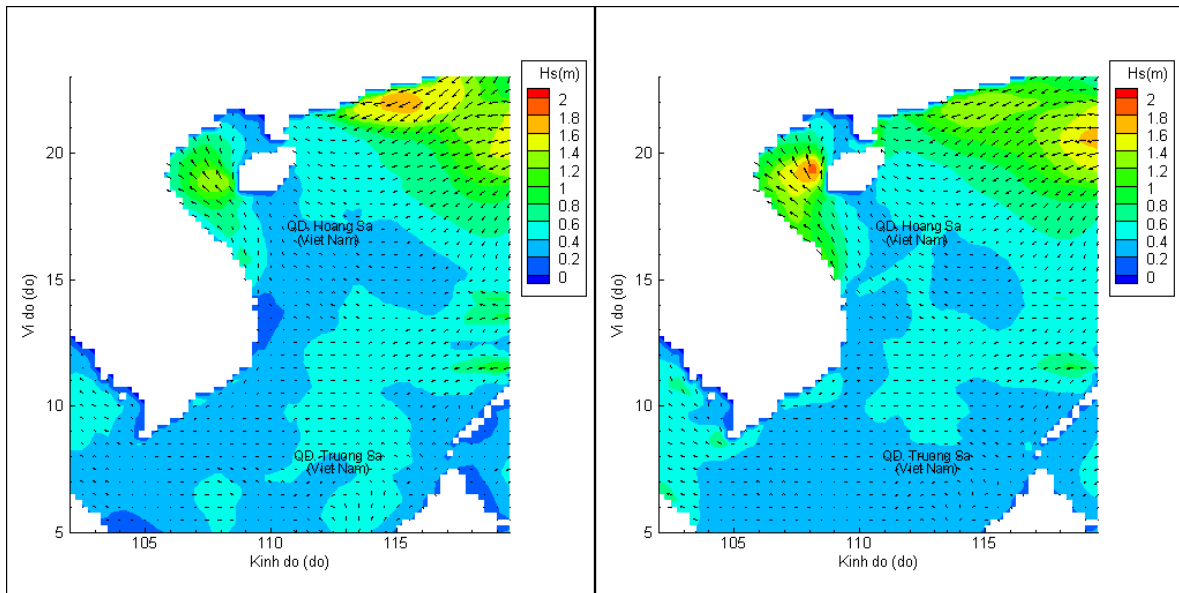
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

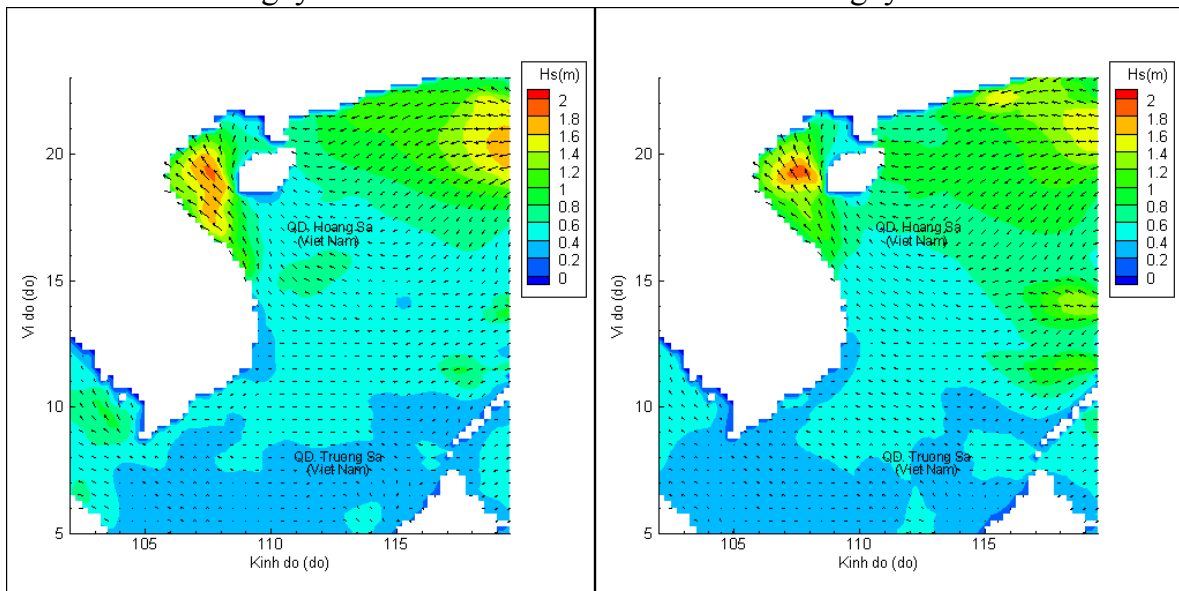


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



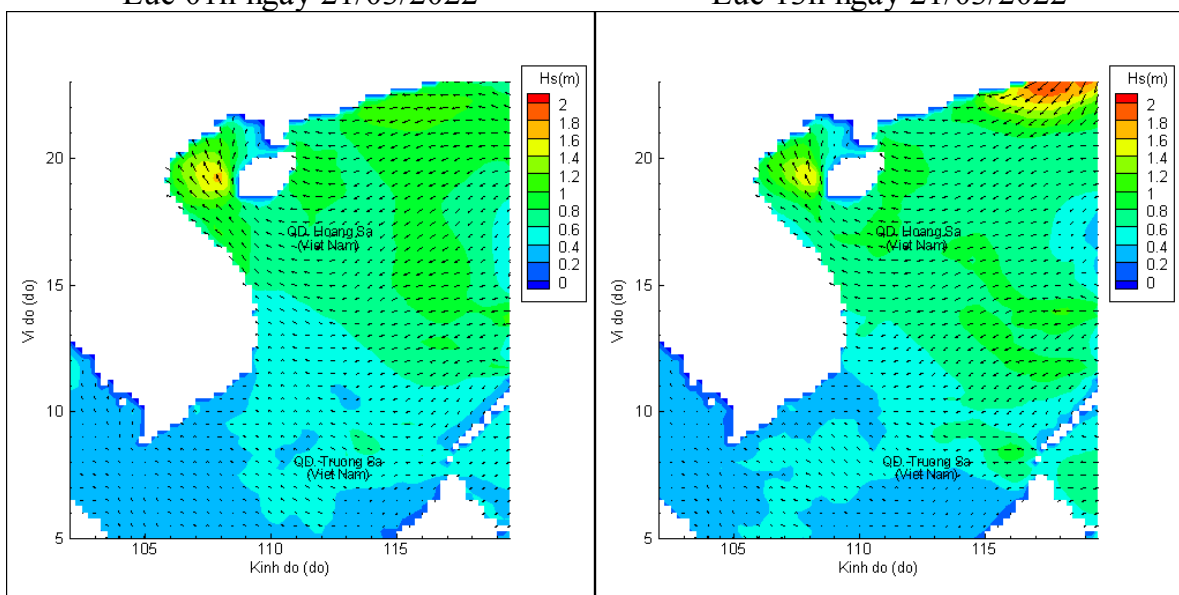
Lúc 13h ngày 20/03/2022

Lúc 19h ngày 20/03/2022



Lúc 01h ngày 21/03/2022

Lúc 13h ngày 21/03/2022



Lúc 01h ngày 22/03/2022

Lúc 13h ngày 22/03/2022